Trưởng thành trong Thánh Linh: Tánh Kiên Nhẫn
Growth in the Spirit: Patience
Gia Cơ James 5:7-12

Ý tưởng chính: Chúng ta đang sống trong một nền văn hóa không coi trọng sự kiên nhẫn. Phân đoạn này sẽ cho chúng ta biết về cách chúng ta có thể có được sự kiên nhẫn.

Main idea: We live in a culture that doesn't value patience. This passage will tell us about how we can get patience.

A: Những câu hỏi gợi ý đơn giản & áp dụng – Basic questions & applications]

1. Kiên nhẫn là gì, Gia cơ đã dùng chữ và minh họa gì để diễn tả về sự kiên nhẫn (c7-9)?
   What is patient, What words and illustration James used for "patience" (v7-9)?
2. Thái độ Kiên nhẫn của con cái Chúa với người khó tính như thế nào (c10)?
   How do we patient with difficult people (v10)?
3. Thái độ Kiên nhẫn của con cái Chúa với hoàn cảnh khó khăn phải như thế nào?
   How do we patient in difficult circumstances?
4. *Tại sao tánh kiên nhẫn vô cùng quan trọng (c8)?*
   Why patience is so crucial (v8)?
5. *Làm thế nào để phát triển và tăng trưởng tánh kiên nhẫn?*
   How to develop and grow patience?

B: *Bạn áp dụng thực hành một cách thực tế bài học như thế nào cho đời sống mình trong tuần tới hoặc cho những tháng năm sắp tới để có thể phúc lợi cho cá nhân, gia đình, và hội thánh West Houston VBC*

How you realistically apply the lesson to your life in the coming week or the years ahead to benefit individuals, families, and the West Houston VBC Congregation

****** Học Thuộc Lòng Gia-cơ 5:12*** *Nhưng thưa anh chị em của tôi, trên hết mọi việc, đừng thề thốt; đừng chỉ trời, chỉ đất hay chỉ bất kỳ vật gì khác mà thề. Nhưng đối với anh chị em, phải thì nói phải, không thì nói không, để anh chị em khỏi bị kết án***. (BDM)**

****** Memory Verse James 5:12*** *Above all, my brothers and sisters, do not swear—not by heaven or by earth or by anything else. All you need to say is a simple "Yes" or "No." Otherwise you will be condemned.(NIV)*

Nghiên Cứu Câu Kinh Thánh - Verse Study Form

Hoàn tất phần nghiên cứu với câu Kinh Thánh thuộc lòng có đánh dấu hoa thị (*) ở trang trước

Using the suggested memory verse marked with an asterisk from the opposite page, complete this verse study form.

1. Địa chỉ của câu Kinh Thánh – verse reference _____

2. Viết ra và định nghĩa hai từ chìa khóa (quan trọng) trong câu Kinh Thánh đó.
   List two key words and define them.

Từ chìa khóa – Key Word: _____

Định nghĩa - Definition: _____

_____

Từ chìa khóa – Key Word: _____

Định nghĩa - Definition: _____

_____

3. Câu Kinh Thánh nầy nói gì? (Viết lại câu Kinh Thánh theo lối hành văn riêng của quý vị).
   What does the verse say? (Paraphrase—Rewrite the verse in your own words.)

_____

_____

_____

4. Tôi có thể áp dụng chân lý của câu Kinh Thánh nầy vào đời sống của tôi như thế nào?
   How can you apply the truth of this verse to your life today?

_____

_____

_____

Kết thúc (bằng thì giờ cầu nguyện và bài tập chuẩn bị cho buổi học lần tới

Closing (Prayer time and assignment for next week)